

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH NINH THUẬN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về phân bổ ngân sách địa phương năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**  
**KHÓA X KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ Ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2017;*

*Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 2043/QĐ-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh về ban hành định mức phân bổ và định mức chi các khoản chi thường xuyên thuộc ngân sách tỉnh, huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn năm 2017;*

*Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách địa phương; mức bổ sung cho ngân sách cấp huyện, xã và phương án phân bổ dự toán năm 2017; phân cấp nguồn thu các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung về phân cấp nguồn thu các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 5 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm địa phương; kế hoạch tài*



chính - ngân sách nhà nước 3 năm địa phương, dự toán phân bổ ngân sách địa phương, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xét Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách địa phương năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phân bổ ngân sách địa phương năm 2021**

#### **1. Phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2021**

a) Định mức phân bổ và định mức chi các khoản chi thường xuyên thuộc ngân sách tỉnh, huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn năm 2021 thực hiện theo Định mức phân bổ và định mức chi các khoản chi thường xuyên thuộc ngân sách tỉnh, huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn năm 2017 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Phân cấp nguồn thu các cấp ngân sách thực hiện theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách địa phương; mức bổ sung cho ngân sách cấp huyện, xã và phương án phân bổ dự toán năm 2017; phân cấp nguồn thu các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung về phân cấp nguồn thu các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020;

b) Dự toán 2021 được giao theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng. Tuy nhiên số chênh lệch tiền lương theo mức lương cơ sở từ 1.210.000 đồng/tháng đến 1.490.000 đồng/tháng các đơn vị chi từ nguồn cải cách tiền lương năm 2020 còn dư chuyển nguồn sang năm 2021 bao gồm: nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên và một phần nguồn thu để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định năm 2020 còn dư. Ngân sách giao dự toán số chênh lệch tiền lương theo mức lương cơ sở từ 1.210.000 đồng/tháng đến 1.490.000 đồng/tháng còn thiếu sau khi đã sử dụng nguồn cải cách tiền lương năm 2020 còn lại nêu trên.

#### **2. Phân bổ ngân sách địa phương năm 2021:**

a) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 3.900.000 triệu đồng, cụ thể:

- Ngân sách tỉnh: 3.185.700 triệu đồng;
- Ngân sách huyện, thành phố: 714.300 triệu đồng;

b) Tổng chi ngân sách địa phương: 5.606.109 triệu đồng;

- Ngân sách tỉnh: 3.473.854 triệu đồng;
- Ngân sách huyện, thành phố: 2.132.255 triệu đồng;

c) Mức bổ sung cho ngân sách huyện, thành phố (bao gồm ngân sách xã, phường, thị trấn):

- Bổ sung cân đối: 1.036.500 triệu đồng;
- Bổ sung thực hiện cải cách tiền lương: 240.979 triệu đồng;



- Bổ sung có mục tiêu: 213.676 triệu đồng.

(Đính kèm các phụ lục 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Đối với các khoản chưa phân bổ:

+ Các khoản thực hiện chi theo chế độ, chính sách, định mức đã quy định nhưng chưa bảo đảm các thủ tục để phân bổ ngay từ đầu năm cho các đơn vị sử dụng, giao UBND tỉnh thực hiện phân bổ khi phát sinh bảo đảm các thủ tục chi; định kỳ hàng quý, báo cáo kết quả cho Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

+ Đối với các khoản chưa phân bổ còn lại, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất trước khi phân bổ cho các đơn vị sử dụng theo quy định.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận: *Se*

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT tỉnh;
- Trang tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



*Thanh*  
**Nguyễn Đức Thanh**